

Châu Thành, ngày 25 tháng 02 năm 2020

Số: **17/2020/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2020/TLST-HNGĐ, ngày 31/01/2020 giữa các đương sự:

- * Nguyên đơn: Anh **Trần Kim T**, sinh năm 1991
Địa chỉ: ấp Kinh Đ, xã Hồ Đắc Ki, huyện C, tỉnh S.
- * Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Út D**, sinh năm 1991
Địa chỉ: ấp Kinh Đ, xã Hồ Đắc Ki, huyện C, tỉnh S.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trần Kim T** với chị **Nguyễn Thị Út D**.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Về nuôi con chung: Nguyên đơn anh Trần Kim T và bị đơn chị Nguyễn Thị Út D xác nhận là có 01 con chung tên Trần Kim Ngọc A, sinh ngày 11/7/2017. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung tên Trần Kim Ngọc A, sinh ngày 11/7/2017 cho chị Nguyễn Thị Út D trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Kim T đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ cho đến khi cháu Trần Kim Ngọc A, sinh ngày 11/7/2017 đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 17/02/2020

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom

chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

*Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Nguyên đơn anh Trần Kim T đồng ý chịu 150.000đ án phí ly hôn và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001242 ngày 16/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Nguyên đơn anh Trần Kim T đã nộp đủ án phí.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Hồ Đắc Kì
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nhấn